TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHƯ PĂH
TỈNH GIA LAI
Bản án số : 01 /2019/HS-ST
Ngày : 15/01/2019

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯ PĂH - GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

+ ***Thẩm Phán - Chủ tọa phiên tòa*** : Ông Nguyễn Văn Bảo

+ ***Các Hội thẩm nhân dân:***

1. Ông Trịnh Văn Nguyên – Cán bộ hưu trí huyện Chư Păh;

2. Ông Lê Văn Tàu – Hiệu trưởng trường PTTH Mạc Đĩnh Chi, huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai.

+ ***Thư ký phiên tòa***: Bà Huỳnh Nữ Hương Giang - Thư ký TAND huyện Chư Păh - Gia Lai.

+ ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Păh - Gia Lai tham gia phiên tòa:*** Ông Đinh Trọng Cường - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 15 tháng 01 năm 2019, tại Trụ sở TAND huyện Chư Păh – Tỉnh Gia Lai mở phiên toà công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 33/2018/HSST, ngày 03 tháng 12 năm 2018 và quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2018/QĐXXST- HS ngày 02/01/2019 đối với các bị cáo:

1.AM; Sinh năm: 1997, tại Gia Lai; Nơi cư trú: làng Đê Sơ Mei, xã Đak Sơ Mei, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai; Trình độ học vấn: 2/12; Nghề nghiệp: Làm nông; Giới tính: Nam; dân tộc: Bahnar; Tôn giáo: Thiên chúa giáo.Con ông A Mơi, sinh năm 1940 và bà Klinh, sinh năm 1940. Bị cáo có vợ tên: Vơi và 02 con, con lớn nhất sinh năm 2015, con nhỏ nhất sinh năm 2018. Tiền án, Tiền sự: Không; Nhân thân: Tốt. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

2. HM; Sinh năm: 1960, tại Gia Lai; Nơi cư trú: làng Đê Sơ Mei, xã Đak Sơ Mei, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai; Trình độ học vấn: 0/12; Nghề nghiệp: Làm nông; Giới tính: Nữ; dân tộc: Bahnar; Tôn giáo: Thiên chúa giáo. Con ông Hmuih (Đã chết) và bà Ăch (Đã chết). Bị cáo có chồng tên: Sơi (Đã chết)và 03 con, lớn nhất sinh năm 1989 và nhỏ nhất sinh năm 1997. Tiền án, Tiền sự: Không; Nhân thấn: Tốt. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

3. V; Sinh năm: 1997, tại Gia Lai; Nơi cư trú: làng Đê Sơ Mei, xã Đak Sơ Mei, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai; Trình độ học vấn: 1/12; Nghề nghiệp: Làm nông; Giới tính: Nữ; dân tộc: Bahnar; Tôn giáo: Thiên chúa giáo. Con ông Sơi (Đã chết) và bà Hamih, sinh năm 1960. Bị cáo có chồng tên: Aman và 02 con, con lớn nhất sinh năm 2015, con nhỏ nhất sinh năm 2018.Tiền án, Tiền sự: Không; Nhân thân: Tốt. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

4. AMA; Sinh năm: 1989, tại Gia Lai; Nơi cư trú: làng Đê Sơ Mei, xã Đak Sơ Mei, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai; Trình độ học vấn: 0/12; Nghề nghiệp: Làm nông; Giới tính: Nữ; dân tộc: Bahnar; Tôn giáo: Thiên chúa giáo. Con ông Sơi (Đã chết) và bà Hmaih, sinh năm 1960. Bị cáo có 01 người con sinh năm 2007 và 01 con sinh 2018. Tiền án, Tiền sự: Không; Nhân thân: Tốt. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho các bị cáo: Bà Trang Thị Thùy Dương – Trợ giúp viên Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Gia Lai.

Bị hại: Ủy ban nhân dân xã Hà Tây, huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai.

Đại diện theo pháp luật của bị hại: Ông Thaoh, sinh năm 1977 – Chủ tịch ủy ban nhân dân xã Hà Tây.

Địa chỉ: Làng Kon Sơ Lăng, xã Hà Tây, huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai

Người phiên dịch: Ông Sơn – Cán bộ Phòng Văn hóa thông tin huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng giữa tháng 01 năm 2018, do hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn không có thu nhập ổn định và không có đất canh tác sản xuất nên bà Hm đã cùng với các thành viên trong gia đình gồm hai con gái là Ama, V và Am (chồng của V) bàn bạc đi lên rừng tìm kiếm địa điểm thích hợp để phát rừng làm nương rẫy. Những người này dự định sau khi phát rừng xong sẽ chia diện tích phát được thành ba phần trong đó bà Hm một phần, vợ chồng Am và V một phần, Ama một phần để trồng lúa và hoa màu. Sau khi bàn bạc xong, Am đi lên khu vực rừng tìm kiếm địa điểm thích hợp. Khi đến khu vực rừng sản xuất tự nhiên tại lô 12 khoảnh 2 tiểu khu 191 lâm phần do Uỷ ban nhân dân xã Hà Tây quản lý thuộc địa giới hành chính xã Hà Tây, huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai, Am thấy khu vực rừng này phù hợp cho việc làm nương rẫy nên đi về nhà. Sau đó, Am, Hm, V và Ama mang theo một cưa máy, ba dao rựa và các nhu yếu phẩm rồi đi bộ từ nhà ở làng Đê Sơ Mei, xã Đak Sơ Mei, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai lên khu vực rừng nói trên. Khi đến nơi, Am sử dụng cưa máy mang theo trước đó để cưa hạ các cây gỗ

lớn còn Hm, V và Ama sử dụng dao rựa chặt hạ các cây gỗ nhỏ và phát dọn cỏ xung quanh. Khoảng 07 ngày sau, khi đã cưa, chặt phá toàn bộ các cây gỗ và phát dọn sạch cỏ trong khu vực rừng này xong, những người nói trên đi về nhà chờ đến khi các cây bị chặt phá khô sẽ quay lại đốt. Đến tháng 3/2018, sau khi các cây gỗ đã cưa, chặt phá tại khu vực rừng nêu trên đã khô, Am tiếp tục đi lên dùng lửa đốt cháy toàn bộ để chuẩn bị cho việc làm rẫy vào mùa mưa. Ngày 20/4/2018, Công an xã Hà Tây phối hợp với Kiểm lâm địa bàn tiến hành kiểm tra thì phát hiện vụ việc nêu trên nên đã trình báo Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chư Păh

Trên cơ sở kết quả khám nghiệm hiện trường và Văn bản của Hạt kiểm lâm huyện Chư Păh xác định khu vực rừng bị Am, Hm, V và Ama cưa, chặt phá và đốt trái phép nêu trên là rừng sản xuất tự nhiên thuộc lô 12 khoảnh 2 tiểu khu 191 lâm phần do Uỷ ban nhân dân xã Hà Tây quản lý thuộc địa giới hành chính xã Hà Tây, huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai, diện tích rừng đã bị huỷ hoại là 8.776 m^2 và số cây gỗ bị cưa cắt, chặt phá, đốt cháy chỉ còn lại gốc tại khu vực rừng này là 224 cây

Theo Kết luận giám định ngày 07/9/2018 của Chi cục Kiểm lâm tỉnh Gia Lai kết luận: 224 cây gỗ nêu trên là gỗ thông thường thuộc nhóm III, IV, V và VI có tổng khối lượng gỗ bị thiệt hại là 20,457 m^3 (trong đó khối lượng gỗ thân là 19,424 m^3 và khối lượng gỗ cành ngọn là 1,033 m^3) và củi thiệt hại là 2,61 ster

Theo kết luận định giá tài sản số 31 ngày 13/9/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng Hình sự huyện Chư Păh kết luận giá trị thiệt hại của 224 cây gỗ nêu trên là 41.305.110 đồng (Trong đó: 20,457 m^3 gỗ có giá trị 40.062.210 đồng; 2,61 ster củi có giá trị 1.278.900 đồng); giá trị thiệt hại về môi trường là 123.915.330 đồng.

Tại bản cáo trạng số 31/CT-VKS ngày 25 tháng 11 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Păh – Gia Lai đã truy tố bị cáo Am, Hm, V và Ama về tội: "*Hủy hoại rừng"* quy định tại điểm b Khoản 1 Điều 243 Bộ luật Hình sự;

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Păh giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo. Đề nghị HĐXX:

- Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 243, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 36, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017. Tuyên phạt:

Bị cáo **Am 24 đến 30** tháng cải tạo không giam giữ.
Bị cáo **Hm 18 đến 24** tháng cải tạo không giam giữ.
Bị cáo **V 18 đến 24** tháng cải tạo không giam giữ.
Bị cáo **Ama 18 đến 24** tháng cải tạo không giam giữ.

Hình phạt bổ sung và khấu trừ thu nhập: Do các bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, không có thu nhập ổn định, là hộ gia đình cận nghèo nên không áp dụng hình phạt bổ sung và khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo.

Về vật chứng: Quá trình điều tra Am đã giao nộp 01 con dao rựa chiều dài 60 cm, cán bằng gỗ tre dài 34 cm, lưỡi bằng kim loại dài 26 cm, đầu lưỡi hình móc câu, phần tiếp giáp giữa lưỡi và cán được bao bọc bằng đai kim loại tròn dài 08 cm; 01 con dao rựa chiều dài 55 cm, cán bằng gỗ tre dài 28 cm, lưỡi bằng kim loại dài 27 cm, phần tiếp giáp giữa cán và lưỡi được bao bọc một đai kim loại tròn dài 09 cm; 01 con dao rựa dài 54 cm, cán bằng gỗ tre dài 29 cm, lưỡi bằng kim loại dài 25 cm, đầu lưỡi hình móc câu, phần tiếp giáp giữa cán và lưỡi được bao bọc bằng đai kim loại hình tròn dài 08 cm. Đây là các công cụ, phương tiện mà Am, Hm, V và Ama sử dụng để chặt phá rừng, không còn giá trị sử dụng nên căn cứ Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS, tịch thu, tiêu hủy

Về bồi thường dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; các Điều 548, 585, 586, 587 và 589 Bộ Luật Dân sự buộc các bị cáo phải có trách nhiệm liên đới bồi thường số tiền 165.220.440 đồng cho Nhà nước thông qua UBND xã Hà Tây, cụ thể mỗi bị cáo phải bồi thường bằng nhau số tiền là 41.305.110 đồng/bị cáo,

Lời khai của các bị cáo: Tại phiên tòa thừa nhận có cùng với nhau bàn bạc, thỏa thuận cùng nhau chặt, phát dọn, đốt cây rừng trên diện tích 8.776m^2 đất rừng tự nhiên này để chia nhau canh tác. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố, thống nhất bản luận tội của Đại diện viện kiểm sát.

Ý kiến người đại diện của bị hại: Đề nghị bồi thường cho Nhà nước về lâm sản bị thiệt hại và thiệt hại về môi trường như kết luận định giá của cơ quan có thẩm quyền và theo quy định pháp luật.

Ý kiến của người bào chữa cho các bị cáo: Các bị cáo đều có nhân thân tốt; đã thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải; là người đồng bào dân tộc thiểu số, sống ở vùng xa xôi nên nhận thức pháp luật hạn chế, do tồn tại phong tục tập quán phá rừng lấy đất làm rẫy nên đề nghị áp dụng thêm cho các bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm m Khoản 1 Điều 51 BLHS là "Phạm tội do lạc hậu" ; các bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn (hộ cận nghèo); Am và V là hai vợ chồng với nhau; Ama có con nhỏ mới sinh nên cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất trong mức Viện kiểm sát đề nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] **Về hành vi của các bị cáo bị truy tố:** Từ giữa tháng 01/2018 đến tháng 03/2018, Am, Hm, V và Ama đã dùng cưa máy, dao rựa chặt phá và dùng lửa đốt

cháy trái phép 8.776 m^2 rừng sản xuất tự nhiên, trong đó có 224 cây thuộc gỗ nhóm III, IV, V, VI với tổng khối lượng gỗ bị thiệt hại là 20,457 m^3 và củi là 2,61 ster. Tổng giá trị thiệt hại về gỗ và thiệt hại môi trường là 165.220.440 đồng.

[1] **Về lời khai của các bị cáo tại phiên tòa**: Các bị cáo thừa nhận đã bàn bạc, thỏa thuận cùng nhau chặt, phát dọn, đốt cây rừng trên diện tích 8.776m^2 đất rừng tự nhiên này để chia nhau canh tác.

[2] **Ý kiến của người bào chữa cho các bị cáo:** Cho rằng các bị cáolà người đồng bào dân tộc thiểu số, sống ở vùng xa xôi nên nhận thức pháp luật hạn chế, do phong tục tập quán phá rừng lấy đất làm rẫy đã có từ lâu nên đề nghị áp dụng thêm cho các bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "Phạm tội do lạc hậu" quy định tại điểm m Khoản 1 Điều 51 BLHS. Xét thấy tại phiên tòa các bị cáo cũng thừa nhận biết phá rừng là vi phạm pháp luật, nhận biết từ lâu những người dân trong làng không ai dám phá rừng lấy đất làm nương rẫy nên việc áp dụng tình tiết "Phạm tội do lạc hậu" là không có cơ sở chấp nhận.

[3] **Về các hành vi, quyết định tố tụng** của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến khiếu nại gì về các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng.

Quá trình lấy lời khai, hỏi cung của bị cáo là người dân tộc thiểu số có người người bào chữa theo đúng quy định pháp luật.

Kiểm sát viên của vụ án đã kiểm sát hoạt động điều tra, tham gia các hoạt động thu thập chứng cứ đúng quy định pháp luật.

[4] **Về các chứng cứ**: Theo biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 05/05/2018, có sự chứng kiến và chỉ dẫn của Am đã xác định 224 gốc cây do Am, Hm, V và Ama cưa, cắt trên diện tích 8.776m^2 thuộc lâm phần do xã Hà Tây, huyện Chư Păh quản lý.

Theo Kết luận giám định ngày 07/9/2018 của Chi cục Kiểm lâm tỉnh Gia Lai kết luận: 224 cây gỗ nêu trên là gỗ thông thường thuộc nhóm III, IV, V và VI có tổng khối lượng gỗ bị thiệt hại là 20,457 m^3 (trong đó khối lượng gỗ thân là 19,424 m^3 và khối lượng gỗ cành ngọn là 1,033 m^3) và củi thiệt hại là 2,61 ster.

Theo kết luận định giá tài sản số 31 ngày 13/9/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng Hình sự huyện Chư Păh kết luận giá trị thiệt hại của 224 cây gỗ nêu trên là 41.305.110 đồng (Trong đó: 20,457 m^3 gỗ có giá trị 40.062.210 đồng; 2,61 ster củi có giá trị 1.278.900 đồng); giá trị thiệt hại về môi trường là 123.915.330 đồng.

Từ những cơ sở, chứng cứ nêu trên có đủ căn cứ kết luận:

Trong khoảng thời gian từ giữa tháng 01/2018 đến tháng 03 năm 2018, các bị cáo Am, Hm, V và Ama do cần đất để canh tác nên lên rừng tại khu vực lô 12 khoảnh 2 tiểu khu 191 thuộc lâm phần do UBND xã Hà Tây, huyện Chư Păh,

quản lý dùng cưa máy, dao, rựa cưa, cắt, phát dọn, dùng lửa đốt trái phép diện tích 8.776m^2 rừng sản xuất tự nhiên, trong đó có 224 cây thuộc gỗ nhóm III, IV, V, VI với tổng khối lượng gỗ bị thiệt hại là 20,457 m^3 và củi là 2,61 ster. Tổng giá trị thiệt hại về gỗ và thiệt hại môi trường là 165.220.440 đồng.

***Xét tính chất vụ án*:** Tình trạng khai thác trái phép đất rừng để làm nương, rẫy cũng như việc tàn phá rừng, vi phạm các quy định về bảo vệ rừng chỉ vì mục đích tư lợi của một vài cá nhân đã làm ảnh hưởng đến nguồn tài nguyên và môi trường, làm mất cân bằng sinh thái và là nguyên nhân gây ra bao thiên tai, để lại nhiều hậu quả nghiêm trọng cho đất nước. Thời gian qua trên địa bàn huyện Chư Păh đã liên tục xảy ra việc vi phạm về khai thác và hủy hoại rừng, các cơ quan chức năng đã dùng mọi biện pháp ra sức tăng cường quản lý, bảo vệ, tuyên truyền nhưng tình trạng vi phạm vẫn liên tục xảy ra, nguyên nhân do lòng tham và sự xem thường pháp luật của một số cá nhân, chính vì vậy phải có hình phạt thật nghiêm khắc đối với các bị cáo phạm tội này để có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

Xét mức độ hành vi: Trong vụ án này có đồng phạm với nhau tuy nhiên chỉ giản đơn, các bị cáo là thành viên trong gia đình do nhu cầu cần đất canh tác nên cùng nhau bàn bạc tìm khu đất trong rừng phù hợp phát dọn, đốt rồi lấy đất chia nhau canh tác chứ không có phân công, tổ chức chặt chẽ, thường xuyên với nhau nên không xem xét tính tổ chức trong vụ án này, nhưng cũng phải xem xét vai trò, ý thức, mức độ tham gia thực hiện hành vi của từng bị cáo, trên cơ sở cân nhắc các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của các bị cáo để đánh giá và có mức hình phạt cho phù hợp.

Các bị cáo đều là thành viên trong hộ gia đình với nhau, do cần đất để canh tác. Sau khi bàn bạc thông nhất, bị cáo Am đi tìm khu vực rừng thích hợp, sau đó, Am, Hm, V và Ama mang theo một cưa máy, ba dao rựa và các nhu yếu phẩm lên khu vực rừng nói trên. Am sử dụng cưa máy cưa hạ các cây gỗ lớn còn Hm, V và Ama sử dụng dao rựa chặt hạ các cây gỗ nhỏ và phát dọn cỏ xung quanh. Đến tháng 3/2018, sau khi các cây gỗ đã cưa, chặt phá tại khu vực rừng nêu trên đã khô, Am tiếp tục đi lên dùng lửa đốt cháy toàn bộ để chuẩn bị cho việc làm rẫy vào mùa mưa. Việc phá rừng làm nương rẫy đã được chính quyền, các ban ngành tuyên truyền phổ biến, ngăn cản trong thời gian dài nhưng nhiều người dân, nhất là người đồng bào dân tộc thiểu số vẫn xem thường, không chấp hành, ngang nhiên hủy hoại rừng để lấy đất canh tác nên phải có hình phạt tương xứng với vai trò, hành vi của bị cáo để có tác dụng răn đe giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo đều có nhân thân tốt; đã thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải; là người đồng bào dân tộc thiểu số sống ở vùng xa xôi, học vấn thấp, không đọc, viết, nghe nói thành thạo tiếng phổ thông, nhận thức pháp luật hạn chế; các bị cáo

đều có hoàn cảnh gia đình khó khăn (hộ cận nghèo), Am và V là hai vợ chồng và có 2 con nhỏ còn Am có con nhỏ mới sinh 2018, nên cho các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 BLHS 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Về trách nhiệm dân sự: Đối với số gỗ do các bị cáo chặt phá, đốt cháy có giá trị là 41.305.110 đồng và về thiệt hại môi trường là 123.915.330 đ . Vậy tổng số tiền thiệt hại các bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường là 165.220.440 đồng, căn cứ các Điều 548, 585, 586, 587 và 589 Bộ Luật Dân sự buộc buộc các bị cáo là đồng phạm trong vụ án phải có nghĩa vụ liên đới bồi thường bằng tiền tương ứng với vai trò trong vụ án đối với giá trị bị thiệt hại, cụ thể mỗi bị cáo phải bồi thường bằng nhau là 41.305.110 đồng/bị cáo.

Xử lý vật chứng của vụ án:

-Đối với 01 con dao rựa chiều dài 60 cm, cán bằng gỗ tre dài 34 cm, lưỡi bằng kim loại dài 26 cm, đầu lưỡi hình móc câu, phần tiếp giáp giữa lưỡi và cán được bao bọc bằng đai kim loại tròn dài 08 cm; 01 con dao rựa chiều dài 55 cm, cán bằng gỗ tre dài 28 cm, lưỡi bằng kim loại dài 27 cm, phần tiếp giáp giữa cán và lưỡi được bao bọc một đai kim loại tròn dài 09 cm; 01 con dao rựa dài 54 cm, cán bằng gỗ tre dài 29 cm, lưỡi bằng kim loại dài 25 cm, đầu lưỡi hình móc câu, phần tiếp giáp giữa cán và lưỡi được bao bọc bằng đai kim loại hình tròn dài 08 cm. Đây là các công cụ, phương tiện phạm tội, không có giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy.

Các bị cáo đều có hoàn cảnh gia đình khó khăn, công việc chủ yếu làm thuê, bấp bênh, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền và khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo.

Các bị cáo phải nộp án phí hình sự, dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH :

Tuyên bố các bị cáo **Am, Hm, V và Ama** phạm **"Tội hủy hoại rừng" ;**

-Áp dụng điểm b Khoản 1 Điều 243; điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 17; Điều 36, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo **Am 24 (***hai mươi bốn***)** tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn được tính từ ngày UBND xã Đak Sơ Mei, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án**.**

Xử phạt bị cáo **Hm 18 (***mười tám***)** tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn được tính từ ngày UBND xã Đak Sơ Mei, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án**.**

Xử phạt bị cáo **V 18 (***mười tám***)** tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn được tính từ ngày UBND xã Đak Sơ Mei, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án**.**

Xử phạt bị cáo **Ama 18 (***mười tám***)** tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn được tính từ ngày UBND xã Đak Sơ Mei, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án**.**

Giao các bị cáo Am, Hm, V và Ama cho UBND xã Đak Sơ Mei, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai để giám sát giáo dục trong thời gian chấp hành án.

Không khấu trừ % thu nhập đối với các bị cáo.

-Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu, tiêu hủy:

-01 con dao rựa chiều dài 60 cm, cán bằng gỗ tre dài 34 cm, lưỡi bằng kim loại dài 26 cm, đầu lưỡi hình móc câu, phần tiếp giáp giữa lưỡi và cán được bao bọc bằng đai kim loại tròn dài 08 cm;

-01 con dao rựa chiều dài 55 cm, cán bằng gỗ tre dài 28 cm, lưỡi bằng kim loại dài 27 cm, phần tiếp giáp giữa cán và lưỡi được bao bọc một đai kim loại tròn dài 09 cm;

-01 con dao rựa dài 54 cm, cán bằng gỗ tre dài 29 cm, lưỡi bằng kim loại dài 25 cm, đầu lưỡi hình móc câu, phần tiếp giáp giữa cán và lưỡi được bao bọc bằng đai kim loại hình tròn dài 08 cm.

(Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Điều tra công an huyện Chư Păh với Chi cục thi hành án dân sự huyện Chư Păh ngày 03/01/2019.)

-Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi năm 2017 ; Điều 584, 586, 587, 589 Bộ luật dân sự năm 2015:

Xử buộc các bị cáo phải liên đới bồi thường số tiền 165.220.440 đồng cho Nhà nước thông qua UBND xã Hà Tây, huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai, cụ thể như sau:

1/ Bị cáo Am phải bồi thường 41.305.110 đồng.

2/ Bị cáo Hm phải bồi thường 41.305.110 đồng

3/ Bị cáo V phải bồi thường 41.305.110 đồng

4/ Bị cáo Ama phải bồi thường 41.305.110 đồng

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng người phải thi hành án còn phải trả khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả theo quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015.

-Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS năm 2015 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Buộc bị cáo Am, Hm, V và Ama , mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ *(Hai trăm ngàn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm

Về án phí dân sự: Buộc các bị cáo **Am, Hm, V và Ama,** mỗi bị cáo phải nộp 2.065.200 đồng án phí dân sự.

Báo cho các bị cáo; bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hôm nay (15/01/2019) lên Toà án nhân dân tỉnh Gia Lai để xin xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự ; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai;
- VKS huyện Chư Păh;
- CA huyện Chư Păh;
- Bị cáo; bị hại;
- Người tham gia tố tụng khác;
- THADS huyện Chư Păh;
- Lưu HSHS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Văn Bảo

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

HỘI THẨM NHÂN DÂN	THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA